

**BCĐ CCHC VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
TỈNH QUẢNG NAM**



**BẢN TIN
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

SỐ 14 – NĂM 2025
TỪ NGÀY 07/4 – 13/4



**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ ĐÔN ĐỐC ĐẨY
NHANH TIẾN ĐỘ PHÂN BỐ, GIẢI NGÂN VỐN
ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025– Trang 01.**

**QUẢNG NAM THĂNG HẠNG CHỈ SỐ
PAR INDEX, TỤT HẠNG CHỈ SỐ SIPAS
NĂM 2024 – Trang 21**

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG: ÔNG TRẦN MINH ĐỨC – GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Địa chỉ: 11 Nguyễn Chí Thanh – TP Tam Kỳ - Tỉnh Quảng Nam

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRUNG ƯƠNG

1. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ ĐÔN ĐỐC ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ PHÂN BỐ, GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc ký Công điện số 60/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.



Thủ tướng Chính phủ đôn đốc đẩy nhanh tiến độ phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.

Công điện gửi Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Thủ trưởng các cơ quan khác ở Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Công điện nêu: Ngay từ những tháng đầu năm 2025, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều văn bản chỉ đạo quyết liệt các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong việc phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025. Đến ngày 15 tháng 3 năm 2025 các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đã phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 đạt 93,69% và đến hết tháng 4 năm 2025 đã phân bổ chi tiết đạt 99% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; số vốn chưa phân bổ chi tiết còn lại 8.263,085 tỷ đồng. Kết quả giải ngân đến hết tháng 4 năm 2025 ước đạt 15,56% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, thấp hơn cùng kỳ năm 2024 (16,64%); trong đó có 24 Bộ, cơ quan trung ương và 12 địa phương tỷ lệ giải ngân thấp dưới mức trung bình cả nước, đặc biệt là 9 bộ, cơ quan trung ương chưa giải ngân; 15 Bộ, cơ quan trung ương giải ngân dưới 5%; 12 địa phương giải ngân dưới 10%.

Thời gian tới, dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, nhất là ảnh hưởng của chính sách thuế quan đối ứng của Hoa Kỳ. Trong bối cảnh đó, việc đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công vừa mang tính cấp bách, vừa có ý nghĩa chiến lược và là nhiệm vụ trọng tâm nhằm góp phần thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

Để phấn đấu giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 đạt 100% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục đề cao trách nhiệm, tập trung chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xác định giải ngân vốn đầu tư công là một nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu, cần phải tập trung ưu tiên lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ, các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ; Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2025; các Công điện, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và văn bản chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ về đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.

2. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

a) Khẩn trương phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 theo đúng quy định, không để tiếp tục chậm trễ; việc phân bổ vốn bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, phù hợp với khả năng thực hiện, giải ngân và đúng các quy định pháp luật. Khẩn trương đề xuất phương án xử lý đối với vốn ngân sách trung ương kế hoạch năm 2025 còn lại chưa phân bổ chi tiết, gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm 2025 và cập nhật trên hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công theo đúng quy định.

b) Tập trung thực hiện các giải pháp, biện pháp linh hoạt, sáng tạo, kịp thời, hiệu quả, quyết liệt để đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường cao tốc, các dự án liên vùng, có tác động lan tỏa,.... Việc đẩy mạnh tiến độ giải ngân phải gắn với bảo đảm chất lượng công

trình, dự án, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí, vi phạm quy định pháp luật.

c) Xây dựng kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án và tuân thủ nghiêm kế hoạch giải ngân theo từng tháng, quý. Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về đất đai, tài nguyên... Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Chủ động rà soát, điều chuyển vốn theo thẩm quyền giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn và còn thiếu vốn theo quy định. Phân công cụ thể lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện; bám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai thực hiện, giải ngân của từng dự án.

d) Thực hiện cơ chế phân công, phân cấp, giao trách nhiệm, phối hợp rõ ràng, cụ thể về thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các dự án đầu tư công theo tinh thần "6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả". Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động Tổ công tác giải ngân đầu tư công do Lãnh đạo các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm Tổ trưởng.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công; có chế tài xử lý nghiêm theo quy định các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong đầu tư công.

e) Đối với các dự án ODA: Các cơ quan chủ quản, chủ dự án phải thường xuyên cập nhật, bám sát tiến độ thực hiện dự án, kịp thời tháo gỡ ngay vướng mắc, khó khăn trong triển khai dự án và giải ngân, tập trung đẩy mạnh giải ngân các dự án đã hoàn tất thủ tục đầu tư, công tác đấu thầu, ký kết hợp đồng; phối hợp với Bộ Tài chính để kịp thời trao đổi với nhà tài trợ trong trường hợp có vướng mắc phát sinh.

g) Đối với vốn cân đối ngân sách địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách địa phương, đặc biệt là thu sử dụng đất để đảm bảo tiến độ phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công đã được giao.

h) Đối với các Chương trình mục tiêu quốc gia: Các chủ Chương trình/dự án/tiêu dự án thành phần và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo rà soát ngay, xác định những khó khăn, vướng mắc để kịp thời xử lý tháo gỡ, hướng dẫn (đặc biệt là các đơn vị cấp xã).

i) Chỉ đạo chủ đầu tư ngay sau khi ký hợp đồng, phối hợp với nhà thầu để triển khai các thủ tục tạm ứng theo quy định để có vốn chuẩn bị ngay các điều

kiện cần thiết phục vụ thi công dự án; đẩy nhanh quá trình nghiệm thu và hoàn thiện hồ sơ thanh toán ngay sau khi có khối lượng theo quy định.

k) Đối với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương đến hết ngày 15 tháng 3 năm 2025 chưa phân bổ chi tiết hết kế hoạch vốn năm 2025 được giao: khẩn trương, nghiêm túc tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân để xảy ra chậm trễ theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có liên quan.

3. Bộ Tài chính:

a) Chủ trì tổng hợp, đề xuất phương án điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2025 giữa các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, báo cáo cấp có thẩm quyền trước ngày 25 tháng 5 năm 2025 theo đúng quy định.

b) Theo dõi sát tiến độ thực hiện giải ngân của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ để ban hành các giải pháp điều hành linh hoạt, quyết liệt, hiệu quả, sát với tình hình thực tiễn nhằm hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.

c) Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước kịp thời thực hiện thanh toán khối lượng hoàn thành, đẩy mạnh thanh toán qua dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc Nhà nước nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại của các chủ đầu tư, công khai minh bạch quá trình xử lý hồ sơ tại cơ quan kiểm soát thanh toán; chỉ đạo các đơn vị chức năng bảo đảm nguồn thanh toán cho các dự án; kịp thời xử lý các vướng mắc về thanh, quyết toán, đàm phán, ký kết hiệp định, rút vốn từ nhà tài trợ.

4. Các Bộ chủ chương trình mục tiêu quốc gia (Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Dân tộc và Tôn giáo) rà soát các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương trong quá trình phân bổ, giải ngân vốn của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan để kịp thời xử lý theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền các nội dung vượt thẩm quyền.

5. Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng và các Bộ, cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương tiếp tục rà soát các quy định pháp luật liên quan (Luật, Nghị định, Thông tư...) còn gây khó khăn, vướng mắc, cản trở trong việc thực hiện, giải ngân các dự án đầu tư công để chủ động sửa đổi, bổ sung ngay theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền phương án sửa đổi, bổ sung theo quy định trong tháng 5 năm 2025./.

Nguồn: baochinhpvu.vn

2. ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH MỚI VỀ GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ TRONG LĨNH VỰC BHXH



Bộ Nội vụ đề xuất quy định mới về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội

Bộ Nội vụ đang dự thảo Nghị định quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội (BHXH) và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

Tại dự thảo, Bộ Nội vụ dành 1 chương (gồm 16 điều) quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH. Chương này được kết cấu thành 03 mục: Mục 1 quy định về chứng từ BHXH điện tử; mục 2 quy định về quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi tham gia giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH; mục 3 quy định về việc thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH.

Nội dung chương này cơ bản được kế thừa các quy định tại Nghị định số 166/2016/ND-CP ngày 24/12/2016 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 140/2018/ND-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; đồng thời điều chỉnh phù hợp với quy định của Luật Giao dịch điện tử năm 2023 và các văn bản quy định chi tiết. Bên cạnh đó, dự thảo cũng đề xuất điều chỉnh các nội dung cho phù hợp với thực tiễn trong quá trình thực hiện như: Giảm thời gian giải quyết của cơ quan BHXH khi nhận được đề nghị đăng ký sử dụng, điều chỉnh thông tin và ngừng sử dụng phương thức giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH (từ 03 ngày làm việc xuống còn 02 giờ làm việc); bỏ quy định trách nhiệm của Tổ chức I-VAN trong việc cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động cung cấp dịch vụ I-Van theo yêu cầu của BHXH Việt Nam (hiện nay các thông tin, dữ liệu này đã được quản lý tập trung, lưu trữ đầy đủ tại Trung tâm dữ liệu của BHXH Việt Nam).

Đề xuất bổ sung quy định về sổ BHXH điện tử

Bên cạnh đó, dự thảo đề xuất bổ sung quy định về sổ BHXH điện tử.

Theo đó, sổ BHXH điện tử được cơ quan BHXH cấp cho từng người tham gia BHXH trên môi trường điện tử. Sổ BHXH điện tử có các thông tin như sổ BHXH bằng bản giấy và được mã hóa theo quy định của pháp luật. Thông tin trong sổ BHXH điện tử gồm (i) Mã số bảo hiểm xã hội; (ii) Thông tin cơ bản về nhân thân gồm: Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; quốc tịch; số căn cước hoặc hộ chiếu; (iii) Thông tin về quá trình đóng BHXH (thời gian đóng; căn cứ đóng bảo hiểm xã hội; tỷ lệ đóng vào các quỹ BHXH và các thông tin liên quan gắn với quá trình đóng như cấp bậc, chức vụ; chức danh nghề, công việc; tên đơn vị; nơi làm việc,...); (iv) Thông tin hưởng, giải quyết các chế độ BHXH; (v) Thông tin cần thiết khác có liên quan phục vụ cho việc đóng, hưởng BHXH.

Sổ BHXH điện tử được liên kết với tài khoản định danh điện tử (VNeD) mức độ 2 của cá nhân tham gia BHXH. Người tham gia BHXH có thể sử dụng thiết bị điện tử cầm tay trên môi trường điện tử để nhận sổ BHXH điện tử.

Dự thảo nêu rõ, sổ BHXH cấp bằng bản điện tử được cấp chậm nhất là ngày 01/01/2026 và có giá trị pháp lý như sổ BHXH bằng bản giấy.

Nguồn: baочinhphu.vn

3. ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH NỘI DUNG CHI CHO ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ

Bộ Khoa học và Công nghệ đang lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Thông tư hướng dẫn nội dung chi cho hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Dự thảo Thông tư đề xuất quy định áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức khoa học và công nghệ công lập (gọi tắt là cơ quan, đơn vị) khi sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Nội dung chi

Theo dự thảo, nội dung chi đối với dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển và kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước bao gồm các chi phí thành phần theo quy định tại Điều 19 và Điều 28 Nghị định số [73/2019/NĐ-CP](#) (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số [82/2024/NĐ-CP](#)) sử dụng.

Nội dung chi đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP), bao gồm các chi phí:

a- Chi mua sắm dự phòng, thay thế các thiết bị phần cứng thuộc hệ thống thông tin hiện có; mua sắm thiết bị không cần lắp đặt; mua sắm phần mềm thương mại (bao gồm cập nhật bản quyền phần mềm thương mại).

b- Chi gia hạn bảo hành (bảo hành mở rộng); bảo trì, sửa chữa hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm (bảo đảm thực hiện các công việc theo quy định tại Phụ lục số 12 Thông tư số 18/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước).

c- Chi quản trị, vận hành, thuê quản trị, hỗ trợ kỹ thuật hệ thống thông tin (bảo đảm thực hiện các công việc theo quy định tại Phụ lục số 11 Thông tư số 18/2024/TT-BTTTT), dịch vụ an toàn thông tin mạng (chi dịch vụ kiểm tra đánh giá an toàn thông tin, chi dịch vụ giám sát an toàn thông tin, dịch vụ ứng cứu sự cố an toàn thông tin); dịch vụ an ninh mạng.

d- Chi tạo lập cơ sở dữ liệu; chuẩn hoá, chuyển đổi phục vụ cho nhập dữ liệu, tạo lập cơ sở dữ liệu; thực hiện nhập dữ liệu cho cơ sở dữ liệu, gồm: chuẩn hóa dữ liệu; tạo lập dữ liệu ban đầu; cập nhật dữ liệu, thông tin mới (mua nội dung thông tin, tạo lập và chuyển đổi thông tin, số hoá thông tin); duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu.

đ- Chi phục vụ hoạt động đối với trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị để cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nghị định số [42/2022/NĐ-CP](#) ngày 24/6/2022 của Chính phủ về quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, gồm:

- Mua nội dung thông tin, tạo lập và chuyển đổi thông tin, số hoá thông tin cho cổng/trang thông tin điện tử.

- Chi bảo đảm nhân lực cho cổng/trang thông tin điện tử gồm: nhân lực biên tập, nhân lực quản trị kỹ thuật.

- Chi bảo trì, bảo dưỡng cổng/trang thông tin điện tử: thuộc mục chi bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm.

- Chi nâng cấp, chỉnh sửa cổng/trang thông tin điện tử: Thuộc mục chi mua sắm, nâng cấp phần mềm.

e- Thuê dịch vụ công nghệ thông tin sẵn có trên thị trường theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP).

g- Chi các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin để khắc phục ngay hoặc xử lý kịp thời hậu quả gây ra do sự cố thiên tai, hỏa hoạn hoặc thực thi nhiệm vụ giải quyết sự cố theo yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc yêu cầu nghiệp vụ quy định tại văn bản quy phạm pháp luật.

h- Các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên không thuộc hoạt động quy định tại khoản 24 Điều 3 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP), gồm chi quản lý nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số như: Chi xây dựng, rà soát cơ chế, chính sách, văn bản pháp lý trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; chi điều tra, khảo sát thu thập thông tin phục vụ quản lý nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; chi hội nghị, hội thảo về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số...

Nội dung chi đối với hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP) bao gồm các chi phí thành phần theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 33 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP).

Nguồn: baochinhphu.vn

4. CÔNG BỐ KẾT QUẢ CHỈ SỐ HÀI LÒNG VỀ SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC VÀ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024

Sáng ngày 6/4/2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2025. Phiên họp được tổ chức trực tiếp tại đầu cầu Trụ sở Chính phủ, trực tuyến với các điểm cầu tại Trụ sở UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Cùng tham dự có các Phó Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Lãnh đạo Tỉnh ủy, Thành ủy và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và một số đại biểu khách mời.

Tại Phiên họp, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà đã báo cáo và công bố kết quả, xếp hạng Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2024 và Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đây là hai công cụ quan trọng đánh giá kết quả, tác động của cải cách hành chính một cách toàn diện, khách quan, đa chiều; giúp các địa phương phân tích, so sánh và xác định rõ những mặt tích cực và chỉ rõ những tồn tại, hạn chế trong từng nội dung, nhiệm vụ CCHC để có biện pháp khắc phục, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, nâng chất lượng phục vụ nhân dân.

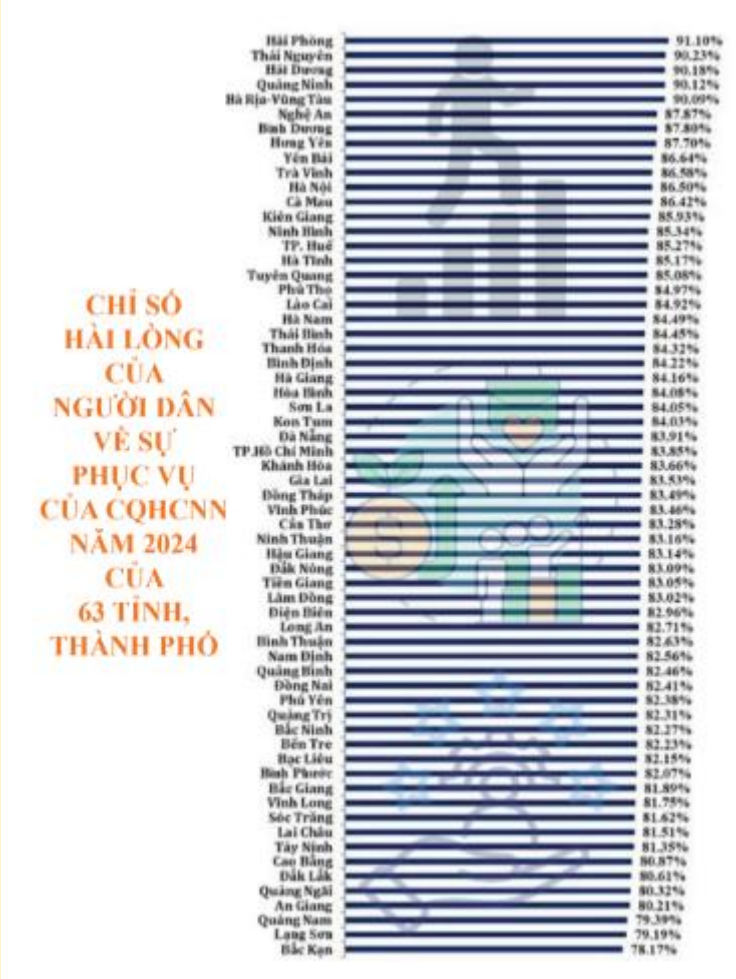


Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2025

Năm 2024 là năm thứ 13 liên tiếp, Bộ Nội vụ phối hợp với địa phương và các cơ quan liên quan triển khai xác định, công bố Chỉ số cải cách hành chính của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; là năm thứ 8 triển khai đo lường sự, xác định Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Quá trình triển khai nghiêm túc, khoa học, dân chủ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là sự phối hợp, hỗ trợ của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trong tổ chức triển khai điều tra xã hội học, quy mô lớn với gần 90.000 mẫu, để lấy ý kiến đánh giá của cán bộ, công chức, người dân về kết quả cải cách hành chính của các tỉnh; đồng thời, để đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; đến nay, Bộ Nội vụ đã hoàn thành kế hoạch xác định các chỉ số và đã phê duyệt Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2024 (SIPAS 2024) và Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (PAR INDEX 2024).

Chỉ số SIPAS 2024 đạt 83,94%, tăng 1,28% so với năm 2023

Kết quả Chỉ số SIPAS năm 2024 đạt trung bình là 83,94%, tăng 1.28% so với năm 2023. Mức độ hài lòng (MĐHL) của người dân đối với việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách nói chung, năm 2024 đạt 83,84%, tăng 1.35% so với năm 2023. MĐHL về cung ứng dịch vụ hành chính công năm 2024 đạt 84,09%, tăng 1,12%.



05 tỉnh, thành phố có kết quả SIPAS 2024 cao nhất là Hải Phòng, Thái Nguyên, Hải Dương, Quảng Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu; 05 tỉnh thấp nhất là Bắc Kạn, Lạng Sơn, Quảng Nam, An Giang và Quảng Ngãi.

Theo kết quả báo cáo, người dân được khảo sát trong cả nước quan tâm đến các chính sách ở mức khá cao, nằm trong khoảng từ 77,88% - 82,60% (tăng gần 2% so với 2023).

Chính sách trật tự, an toàn xã hội là chính sách được quan tâm nhiều nhất và chính sách phát triển kinh tế là chính sách được quan tâm ít nhất. So với năm 2023, chính sách điện sinh hoạt cũng là một trong hai chính sách được quan tâm nhiều nhất và chính sách phát triển kinh tế cũng là chính sách được quan tâm ít nhất. Mức độ người dân sẵn sàng tham gia góp ý chính sách chưa cao. Hình thức gửi phiếu xin ý kiến đến nhà, cơ quan nhận được sự ủng hộ cao nhất, nhưng cũng chỉ có 39,14% người được khảo sát sẵn sàng tham gia ý kiến qua hình thức này.

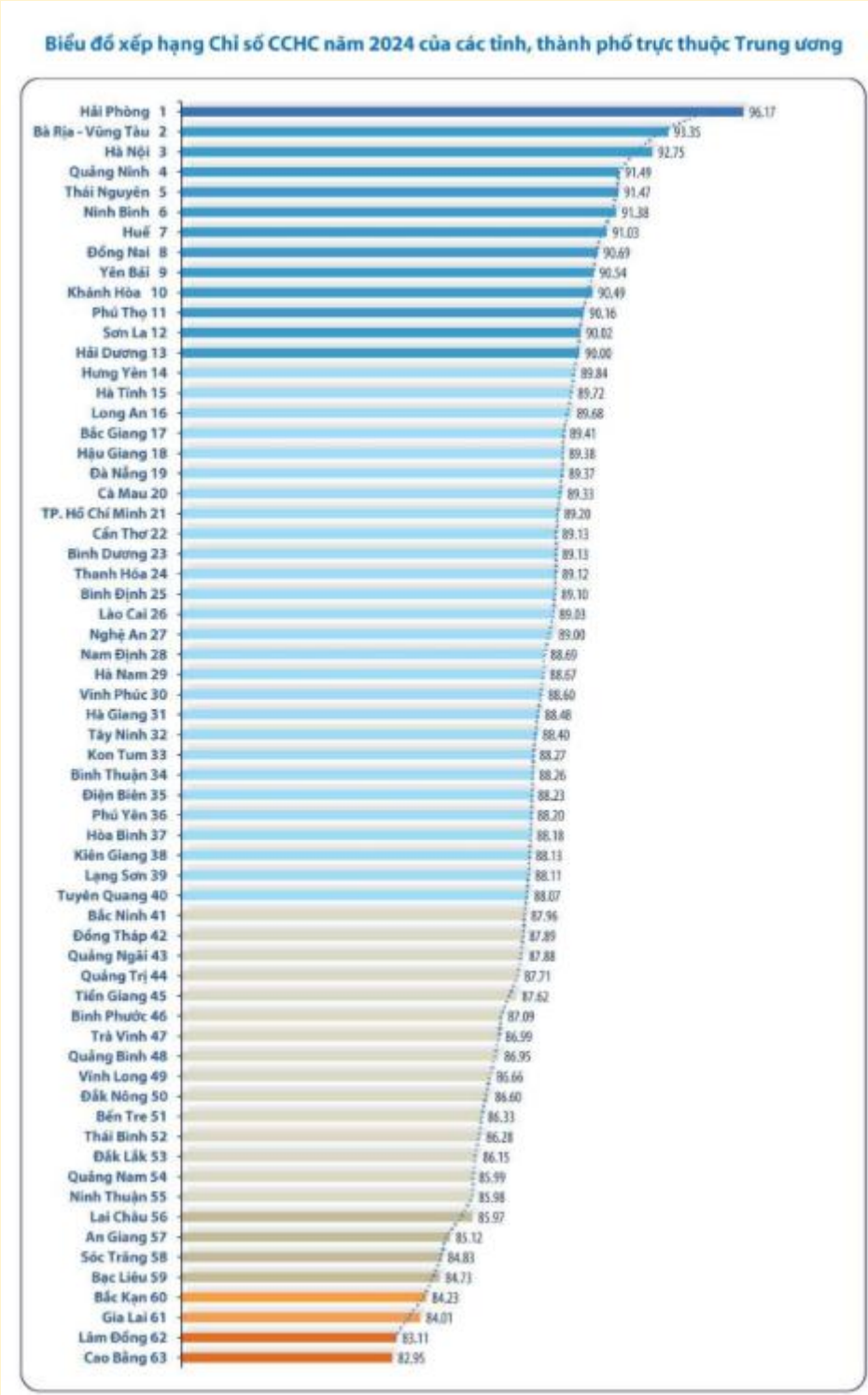
Chỉ có 9,53% số người được khảo sát sẵn sàng tham gia góp ý kiến đối với chính sách theo hình thức trực tuyến. Điều đặc biệt là, mức độ sẵn sàng của người dân trong việc tham gia góp ý đối với chính sách theo hình thức trực tuyến trên website, chỉ 01 địa phương đạt ở mức 44,79%, còn lại của 62 tỉnh nằm trong khoảng 1,24% - 20.00%. Tương tự, mức độ sẵn sàng của người dân trong việc tham gia góp ý đối với chính sách theo hình thức trực tuyến trên nền tảng xã hội zalo, facebook, chỉ có 02 địa phương đạt mức trên 30%, còn lại của 61 tỉnh nằm trong khoảng 2.27% - 29.68%.

Nhìn nhận về chất lượng phục vụ của công chức, 90,06% cho rằng không có công chức gây phiền hà, sách nhiễu; 8,98% cho rằng có một số công chức gây phiền hà sách nhiễu và 0,96% cho rằng có nhiều công chức gây phiền hà sách nhiễu. Nhu cầu, mong đợi của người dân, năm 2024 thể hiện ở 03 nội dung được mong đợi nhiều nhất là: Nâng cao năng lực của CBCCVC trong giải quyết công việc cho người dân, với 66,56% số người dân tham gia khảo sát lựa chọn; nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ của CBCCVC đối với người dân, với 63,10% số người dân tham gia khảo sát lựa chọn và nâng cao tính công khai, minh bạch trong cung cấp thông tin cho người dân, với 59,42% số người dân tham gia khảo sát lựa chọn. Nhu cầu, mong đợi của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương có sự khác biệt lớn, với mức chênh lệch về tỷ lệ người dân có cùng lựa chọn giữa các tỉnh, thành phố nằm trong khoảng từ 25,98% - 45,33%.

Nhìn chung, kết quả SIPAS 2024 đã ghi nhận nỗ lực rất lớn của chính quyền các cấp ở địa phương trong triển khai các giải pháp cải thiện chất lượng phục vụ người dân. Trong những năm qua, Chỉ số hài lòng của người dân đã mang lại những kết quả, tác động tích cực đối với cả cơ quan nhà nước và người dân; cung cấp cơ sở để các cơ quan nhà nước xác định thực trạng, triển khai các biện pháp cụ thể, thúc đẩy tiến trình cải cách, nâng cao chất lượng phục vụ. Đội ngũ CBCCVC đang dần thay đổi nhận thức, tư duy, hành động theo hướng quan tâm, vì lợi ích, vì sự hài lòng của người dân và đáp ứng nhu cầu, mong đợi của người dân. Người dân, xã hội đang dần quan tâm, ủng hộ, giám sát, phản hồi ý kiến tích cực hơn đối với các cơ quan nhà nước để cùng xây dựng một nền hành chính phục vụ, lấy người dân làm trung tâm, nâng cao sự hài lòng của người dân.

Năm 2024 là năm thứ 2 liên tiếp có 63/63 địa phương đạt kết quả Chỉ số cải cách hành chính trên 80%

Về Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, có 02 nhóm điểm: Nhóm A, đạt kết quả Chỉ số từ 90% trở lên, gồm 13 tỉnh, thành phố; Nhóm B, đạt kết quả Chỉ số từ 80% - dưới 90%, gồm 50 tỉnh, thành phố.



Biểu đồ xếp hạng chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Theo đánh giá, thành phố Hải Phòng đứng đầu bảng xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2024 với kết quả đạt 96.17%, cao hơn 4.30% và tăng 01 bậc xếp hạng so với năm 2023. Đây là lần thứ 2 thành phố Hải Phòng dẫn đầu cả nước về Chỉ số CCHC (lần gần nhất là năm 2021); trong lịch sử 13 năm đánh giá thì Hải Phòng có 12 năm liên tiếp nằm trong top 5 địa phương dẫn đầu cả nước về Chỉ số CCHC, trong đó 7 năm xếp vị trí thứ 2/63. Những nỗ lực cải cách hành chính mạnh mẽ đã giúp

thành phố Hải Phòng tạo nên những kỳ tích trong thời kỳ đổi mới; năm 2024, Hải Phòng trở thành địa phương đầu tiên và duy nhất trong cả nước đạt mức tăng trưởng 2 con số trong 10 năm liên tiếp; thu hút đầu tư nước ngoài FDI đạt 4,7 tỷ USD, gấp 2,35 lần so với kế hoạch.

Xếp vị trí thứ 2/63 là tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với kết quả đạt 93.35%, tăng 3 bậc xếp hạng so với năm 2023. Năm 2024, mức độ hài lòng của người dân về chất lượng cung cấp dịch vụ công của Tỉnh thuộc nhóm rất cao (đạt 90.09%) ... Một số địa phương khác cũng đã thể hiện sự tiến bộ vượt trội và đạt kết quả rất tích cực trong công tác CCHC, như: Hà Nội, xếp thứ 3/63, đạt 92.75%; Quảng Ninh xếp thứ 4/63, đạt 91.49%; Thái Nguyên, xếp thứ 5/63, đạt 91.47%.

Đứng cuối bảng xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2024 là tỉnh Cao Bằng, đạt 82.95%, mặc dù vậy, kết quả này vẫn cao hơn 1.63% so với đơn vị đứng cuối bảng xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2023 (An Giang, năm 2023 chỉ đạt 81.32%). Qua đánh giá, năm 2024, công tác CCHC của tỉnh Cao Bằng đã có những tiến bộ đáng kể, Chỉ số CCHC tăng trưởng 0.98% so với năm 2023, tuy nhiên, việc thực hiện một số nội dung cải cách vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Ngoài ra, một số địa phương khác cũng cho kết quả Chỉ số CCHC năm 2024 khá thấp là Bắc Kạn, đạt 84.23%, xếp thứ 60/63; Gia Lai, đạt 84.01%, xếp thứ 61/63 và Lâm Đồng, đạt 83.11%, xếp thứ 62/63.

Đánh giá kết quả năm 2024, các địa phương đã có nhiều nỗ lực chỉ đạo và tổ chức triển khai công tác CCHC một cách toàn diện và hiệu quả; kết quả đánh giá nhiều tiêu chí cho thấy sự chuyển biến rõ nét so với năm 2023, phương pháp chỉ đạo, điều hành CCHC có nhiều sáng tạo, đổi mới tích cực. Các hoạt động chỉ đạo, điều hành CCHC ngày càng có những chuyển biến tích cực cả về tư duy, hành động và hiệu quả đạt được trong thực tiễn. Các địa phương đã tăng cường rà soát, đề xuất tháo gỡ nhiều thể chế, cơ chế, chính sách, góp phần tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư, tạo động lực thúc đẩy thực hiện thắng lợi nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội đề ra trong năm qua. Cải cách thủ tục hành chính được triển khai quyết liệt, nhiều mô hình mới được triển khai thí điểm, gắn kết chặt chẽ với chuyển đổi số và Đề án 06 đã mang lại nhiều hiệu quả, lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp. Cải cách tổ chức bộ máy được triển khai quyết liệt, khẩn trương, khoa học và đạt được nhiều kết quả đột phá. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tiếp tục là điểm sáng của cải cách, khung pháp lý tiếp tục được hoàn thiện; các ứng dụng, cơ sở dữ liệu được phát triển mạnh mẽ, dữ liệu thường xuyên được cập nhật, kết nối chia sẻ liên thông, phục vụ ngày càng hiệu quả cho hoạt động chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo UBND các cấp ở địa phương.

Theo: moha.gov.vn

5. HẢI PHÒNG ĐỨNG ĐẦU TOÀN QUỐC VỀ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Theo công bố của Bộ Nội vụ ngày 6/4, TP Hải Phòng đứng đầu cả nước về chỉ số cải cách hành chính (PAR Index 2024), Cao Bằng đứng cuối bảng.

TP Hải Phòng đạt 96,17/100 điểm, đứng đầu bảng, tăng một bậc so với xếp hạng năm 2023. Đây là lần thứ hai Hải Phòng dẫn đầu cả nước về chỉ số cải cách hành chính, sau lần đầu năm 2021. Trong 13 lần xếp hạng, Hải Phòng 12 năm liên tiếp nằm trong top 5 địa phương dẫn đầu cả nước về chỉ số cải cách hành chính.

Hải Phòng là địa phương duy nhất cả nước đạt tăng trưởng hai con số liên tiếp trong 10 năm qua. Năm 2024, địa phương thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt 4,7 tỷ USD, gấp 2,35 lần kế hoạch.



Công viên Hải Phòng, tháng 2/2024. Ảnh: Lê Tân

Xếp thứ hai là Bà Rịa - Vũng Tàu, tăng ba bậc so với năm 2023. Địa phương có mức độ hài lòng của người dân về chất lượng cung cấp dịch vụ công thuộc nhóm cao nhất cả nước, tiên phong miễn 100% học phí cho học sinh phổ thông. Năm 2024, địa phương tăng trưởng GRDP đạt 11,72%, cao nhất 10 năm qua; thu hút FDI đạt 2 tỷ USD, gấp hơn hai lần năm 2023.

Năm 2024, Hà Nội xếp thứ ba về chỉ số cải cách hành chính; Quảng Ninh thứ tư; Thái Nguyên thứ năm.

Đứng cuối bảng xếp hạng là Cao Bằng, tụt ba bậc so với một năm trước. Nguyên nhân là việc thực hiện một số nội dung cải cách còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; chậm xử lý văn bản trái pháp luật đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận, kiến nghị; chậm đồng bộ, công khai hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kỷ cương hành chính một số nơi chưa nghiêm; chậm ban hành văn bản liên quan đến xử lý tài sản công...

Nhóm xếp cuối bảng còn có Lâm Đồng, Gia Lai, Bắc Kạn, Bạc Liêu.

Bộ Nội vụ cho hay chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các tỉnh, thành phố tiếp tục duy trì tăng trưởng tích cực, với giá trị trung bình cao nhất từ trước đến nay, đạt 88,37%. Tất cả địa phương đều đạt chỉ số cải cách hành chính trên 80%.

Bình Thuận có chỉ số cải cách hành chính tăng cao nhất, trong khi đó Lai Châu tăng thấp nhất.

Kết quả nêu trên dựa trên 85.600 phiếu đánh giá được phát ra, trong đó có 36.525 người dân để đo lường mức độ hài lòng; 49.159 phiếu điện tử. Nhóm khảo sát là cán bộ, công chức, lãnh đạo quản lý tại các bộ, địa phương, hội, hiệp hội.

Chỉ số cải cách hành chính được đánh giá trên 8 lĩnh vực, với 38 tiêu chí và 88 tiêu chí thành phần; tổng điểm đánh giá là 100.

Theo: vnexpress.net

6. THỦ TƯỚNG CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP THƯỜNG KỲ VÀ HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN CỦA CHÍNH PHỦ VỚI ĐỊA PHƯƠNG

Sáng 6/4, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2025 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương, thảo luận về nhiều nội dung quan trọng.



Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2025 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương, thảo luận về nhiều nội dung quan trọng - Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Tham dự phiên họp tại các điểm cầu có các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị: Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình, Đại tướng Phan Văn Giang, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Đại tướng Lương Tam Quang, Bộ trưởng Bộ Công an, Bí thư Thành ủy TPHCM Nguyễn Văn Nên; các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo các bộ ngành, cơ quan Trung ương và địa phương.

Theo chương trình, phiên họp tập trung đánh giá tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và 3 tháng đầu năm, công tác giải ngân vốn đầu tư công, triển khai chương trình 3 mục tiêu quốc gia; công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương; các nhiệm vụ, trọng tâm thời gian tới; và một số nội dung quan trọng khác.

Hoa Kỳ là thị trường lớn nhất, nhưng không phải duy nhất

Phát biểu khai mạc, Thủ tướng Phạm Minh Chính cho biết, chúng ta đã đi qua 1/4 thời gian của năm 2025 trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều diễn biến mới phức tạp, khó lường, cạnh tranh chiến lược ngày càng mạnh mẽ, nhạy cảm.

Với việc Hoa Kỳ công bố chính sách thuế quan đối ứng, căng thẳng thương mại leo thang, có thể gây đứt gãy chuỗi thương mại, cung ứng toàn cầu; các nước

đã có phản ứng khác nhau, thị trường chứng khoán các nước sụt giảm; tác động mạnh đến tăng trưởng và ổn định kinh tế toàn cầu.

Thủ tướng nêu rõ, về việc này, ngay từ đầu năm, chúng ta đã chủ động thực hiện tất cả các biện pháp có thể làm. Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo các bộ, ngành đã giao thiệp với phía Hoa Kỳ, trao đổi trên tất cả các kênh chính trị, ngoại giao.

Trong nước, chúng ta thực hiện nhiều giải pháp liên quan quan hệ thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ, như tiếp tục nghiên cứu giảm thuế nhập khẩu, mua hàng hóa, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp các nước tại Việt Nam, trong đó có doanh nghiệp Hoa Kỳ; giải quyết các yêu cầu chính đáng của phía Hoa Kỳ trên cơ sở lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ.



Thủ tướng nhấn mạnh, chúng ta phải phát triển, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, nhân dân ngày càng ấm no và hạnh phúc, đời sống năm sau cao hơn năm trước - Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Đồng thời, chúng ta chia sẻ với các đối tác khác, nhất là hợp tác thúc đẩy đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, chuỗi cung ứng; đặt quan hệ kinh tế - thương mại với Hoa Kỳ trong tổng thể quan hệ kinh tế, thương mại của Việt Nam với các nước, đặc biệt là các nước đã ký kết hiệp định thương mại tự do với Việt Nam và các hiệp ước quốc tế khác.

Thủ tướng nhấn mạnh, các giải pháp là rất tích cực, nhưng cũng giữ vững bản lĩnh, bình tĩnh khi gặp khó khăn, các cú sốc từ bên ngoài, phát huy văn hóa và trí tuệ Việt Nam để có giải pháp sáng tạo, chủ động, kịp thời, thích ứng linh hoạt, phù hợp, hiệu quả. Cách tiếp cận, xử lý vấn đề mang tính tổng thể, toàn diện, vừa có trước mắt, vừa có lâu dài, cả trực tiếp và gián tiếp, cả diện rộng và có trọng điểm, cả biện pháp thương mại và phi thương mại để bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc.

Thủ tướng nêu rõ, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam, nhưng không phải là duy nhất; đồng thời đây cũng là cơ hội để cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng nhanh, bền vững, xanh hóa, số hóa, dựa vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; cơ cấu lại thị trường xuất khẩu, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng các mặt hàng để xâm nhập vào các thị trường khác còn nhiều tiềm năng, như Trung Đông, Đông Âu, Trung Á, Mỹ La tinh, Ấn Độ, ASEAN...

Ngay sau khi Hoa Kỳ công bố chính sách thuế đối ứng, trong sáng 3/4, Chính phủ đã họp và báo cáo Bộ Chính trị tổng thể tình hình và các giải pháp ứng phó, trong đó chú trọng giao thiệp với phía Mỹ, đề nghị tạm thời chưa áp thuế đối ứng để đàm phán cụ thể. Ngày 5/4, Thường trực Chính phủ tiếp tục họp với các cơ quan liên quan để thực hiện kết luận của Bộ Chính trị và cuộc điện đàm của Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng thống Donald Trump.



Thủ tướng đề nghị các đại biểu tập trung thảo luận, đánh giá bối cảnh, tình hình thời gian qua; công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố... - Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Tăng trưởng GDP quý I đạt 6,93%, cao hơn cùng kỳ 5 năm qua

Thủ tướng đánh giá trong tháng 3 và quý I vừa qua, các cấp, các ngành, các địa phương đã tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp, ngoài các nhiệm vụ thường xuyên thì đặc biệt tập trung vào 5 nhiệm vụ: Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2025 từ 8% trở lên, tạo đà, tạo thế, tạo lực cho tăng trưởng 2 con số trong những năm tới để đạt 2 mục tiêu 100 năm; tinh gọn, sắp xếp tổ chức bộ máy theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương; rà soát, hoàn thiện các văn kiện, chuẩn bị tổ chức đại hội Đảng các cấp và tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc; tập trung triển khai Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Nghị quyết 59 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; chuẩn bị tổ chức các ngày lễ lớn của đất nước.

Nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, nhân dân, doanh nghiệp dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là Tổng Bí thư Tô Lâm, tình hình kinh tế - xã hội quý I tháng sau tốt hơn tháng trước, quý I/2025 tốt hơn cùng kỳ trên hầu hết các lĩnh vực.

Đặc biệt, tăng trưởng GDP quý I đạt 6,93%, cao hơn cùng kỳ 5 năm qua và cao hơn kịch bản tăng trưởng ban đầu, dù vẫn thấp hơn kịch bản tăng trưởng mới. Việc Việt Nam tăng trưởng thuộc nhóm cao trong khu vực và quốc tế là tín hiệu đáng mừng trong bối cảnh hiện nay.

Cùng với đó, kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm; cả 3 khu vực công nghiệp nông nghiệp dịch vụ đều tăng trưởng tích cực, đặc biệt là nông nghiệp. Văn hóa xã hội được chú trọng; đời sống nhân dân được nâng lên, chỉ số xếp hạng hạnh phúc tăng vượt bậc. Chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh được củng cố, đối ngoại được đẩy mạnh, các hoạt động ngoại giao rất sôi động; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước.

Thủ tướng nhấn mạnh, chúng ta phải phát triển, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, nhân dân ngày càng ấm no và hạnh phúc, đời sống năm sau cao hơn năm trước.

Bên cạnh đó, chúng ta không chủ quan, lơ là và nhận thấy rõ những hạn chế, bất cập, như sức ép điều hành tỷ giá, lãi suất còn lớn; sức mua phục hồi chậm; chính sách đất đai, thị trường bất động sản còn có những bất cập; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công thấp hơn cùng kỳ...



Các đại biểu dự phiên họp - Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Thủ tướng đề nghị các đại biểu tập trung thảo luận, đánh giá bối cảnh, tình hình thời gian qua; công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố; tình hình kinh tế - xã hội với những điểm nổi bật, ấn tượng, những cảm xúc và băn khoăn, trăn trở; phân tích nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; dự báo tình hình thời gian tới; xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong tháng 4, quý II, những việc cần làm ngay, những giải pháp trước mắt, những nhiệm vụ lâu dài.

Thủ tướng lưu ý các giải pháp như từng bộ, ngành, địa phương và cả nước cần làm gì để tăng trưởng GDP 8% trở lên; sắp xếp bộ máy, tổ chức lại các đơn vị hành chính, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp theo hướng tinh gọn mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, quá trình triển khai không được lơ là công việc; đẩy mạnh triển khai Nghị quyết 57, Nghị quyết 59 của Bộ Chính trị; cơ chế, chính sách để tháo gỡ vướng mắc về thể chế, cắt giảm thủ tục hành chính, giảm thời gian, chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy đầu tư công, 3 động lực tăng trưởng truyền thống và các động lực tăng trưởng mới; những nhiệm vụ cần tập trung trong lĩnh vực văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đặc biệt là xóa nhà tạm, nhà dột nát, xây dựng nhà ở xã hội.

Cổng Thông tin điện tử Chính phủ sẽ tiếp tục cập nhật thông tin về phiên họp.

Theo: baochinhphu.vn

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỊA PHƯƠNG

1. QUẢNG NAM THĂNG HẠNG CHỈ SỐ PAR INDEX, TỰ HẠNG CHỈ SỐ SIPAS NĂM 2024

Năm 2024, Quảng Nam đứng vị thứ 61/63 tỉnh, thành về Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và thứ 54/63 tỉnh, thành về Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX).



Thường trực HĐND tỉnh Quảng Nam tổ chức phiên họp giải trình về kết quả thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, vào tháng 9/2024. Ảnh: TÂM ĐAN

Sáng nay 6/4, tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2025, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã báo cáo và công bố kết quả, xếp hạng chỉ số SIPAS, PAR INDEX năm 2024 của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đây là năm thứ 13, Bộ Nội vụ triển khai đánh giá, xác định chỉ số PAR INDEX và là năm thứ 8 triển khai đo lường, xác định chỉ số SIPAS.

Chỉ số SIPAS năm 2024 toàn quốc đạt trung bình 83,94%, tăng 1,28% so với năm 2023. Trong đó, 5 tỉnh, thành phố có kết quả cao nhất là Hải Phòng, Thái Nguyên, Hải Dương, Quảng Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu; 5 tỉnh thấp nhất là Bắc Kạn, Lạng Sơn, Quảng Nam, An Giang và Quảng Ngãi.

Trong khi đó, chỉ số PAR INDEX năm 2024 của các tỉnh, thành phố tiếp tục duy trì tăng trưởng tích cực, với giá trị trung bình cao nhất từ trước đến nay,

đạt 88,37%, cao hơn 1,39% so với năm 2023. Đây cũng là lần thứ 2 liên tiếp 63/63 địa phương đạt kết quả hơn 80%.

Theo đánh giá, TP.Hải Phòng đứng đầu bảng xếp hạng chỉ số PAR INDEX năm 2024 với kết quả đạt 96,17%, cao hơn 4,3% và tăng 1 bậc xếp hạng so với năm 2023. Đây là lần thứ 2 Hải Phòng dẫn đầu cả nước về chỉ số PAR INDEX (trước đó là năm 2021). Đứng cuối bảng xếp hạng chỉ số PAR INDEX năm 2024 là tỉnh Cao Bằng, đạt 82,95%.

Theo kết quả công bố, chỉ số SIPAS năm 2024 của Quảng Nam đạt 79,39%, xếp vị thứ 61/63 tỉnh, thành phố (tăng 0,95% giá trị nhưng giảm 2 bậc về thứ hạng so với năm 2023). Chỉ số PAR INDEX đạt 85,99%, xếp vị thứ 54/63 tỉnh, thành (cao hơn 1,39% và tăng 2 bậc so với năm 2023).

Để triển khai xác định chỉ số SIPAS 2024, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam khảo sát ý kiến của 36.525 người dân tại 195 đơn vị hành chính cấp huyện, 385 đơn vị hành chính cấp xã và 1.170 thôn, bản, tổ dân phố, khu phố.

Chỉ số SIPAS là một bộ chỉ số gồm 42 chỉ số phản ánh nhận định, đánh giá; 51 chỉ số phản ánh mức độ hài lòng và 10 chỉ số phản ánh nhu cầu, mong đợi của người dân.

Chỉ số PAR INDEX cấp tỉnh bao gồm 8 lĩnh vực đánh giá, 38 tiêu chí và 88 tiêu chí thành phần, tổng điểm đánh giá là 100. Trong đó, 68 điểm đánh giá kết quả cải cách hành chính và thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; 32 điểm đánh giá tác động của cải cách hành chính thông qua điều tra xã hội học.

Để xác định chỉ số PAR INDEX năm 2024, Bộ Nội vụ đã khảo sát hơn 85.600 phiếu, trong đó có 36.525 phiếu của người dân để đo lường mức độ hài lòng; 49.159 phiếu điện tử khảo sát nhóm đối tượng là cán bộ, công chức, lãnh đạo quản lý tại các bộ, địa phương, hội, hiệp hội.

Nguồn: baoquangnam.vn

2. XÂY DỰNG XÃ HỘI SỐ, QUẢNG NAM TRIỂN KHAI PHONG TRÀO " BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ "

Quảng Nam chuẩn bị phát động triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm tuyên truyền, phổ cập tri thức, công nghệ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho toàn dân.



Phát huy vai trò nòng cốt của thanh niên trong phong trào “Bình dân học vụ số”.
TRONG ẢNH: Thanh niên Hiệp Đức triển khai số hóa địa chỉ đỏ. Ảnh: TÂM ĐAN

Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” là một nhiệm vụ quan trọng nhằm cụ thể hóa Chương trình số 60 (ngày 24/2/2025) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam thực hiện Nghị quyết số 57 (ngày 22/12/2024) của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

Lan tỏa tri thức số

Tại phiên họp thứ hai của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ (KH&CN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CDS) tỉnh ngày 4/4 vừa qua, Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết - Trưởng Ban chỉ đạo đã thống nhất chủ trương và giao Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo Sở KH&CN hoàn thiện kế hoạch triển khai; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hoàn thiện kế hoạch tuyên truyền, phát động phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh để sớm trình Ban chỉ đạo tỉnh ban hành.

Trình bày dự thảo Kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, ông Nguyễn Đức Bình - Giám đốc Sở KH&CN cho biết, việc triển khai phong trào nhằm phổ cập tri thức cơ bản về CDS, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình CDS.

Qua đó giúp mọi người dân được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hằng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của KHCN, ĐMST và CDS mang lại.

Để đạt mục đích đó, phong trào cần được triển khai toàn diện, sâu rộng đến tận thôn bản, tổ dân phố, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình CDS. Thực hiện tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số...

Dự thảo Kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh đưa ra những mục tiêu cho năm 2025 và 2026. Trong đó, mục tiêu năm 2025 là: 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về CDS, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc; 100% học sinh trung học và sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số; 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về CDS, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số; 50% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về CDS, kỹ năng số trên nền tảng VNelD; 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

Cùng với công tác thông tin, tuyên truyền, tỉnh sẽ triển khai sử dụng các nền tảng học trực tuyến để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về CDS, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng gồm cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; học sinh, sinh viên; người lao động trong các doanh nghiệp và người dân.

Trong đó, đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước, sẽ tổ chức xây dựng hướng dẫn về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong các tổ chức cơ sở đảng trên toàn tỉnh.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về CDS, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; lồng ghép, đưa nội dung CDS, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định...

Phổ cập theo từng nhóm

Ngày 26/3/2025, Ban Chỉ đạo phát triển KHCN, ĐMS và CDS quốc gia đã tổ chức lễ phát động phong trào và ra mắt nền tảng “Bình dân học vụ số” tại địa chỉ <https://binhdanhocvuso.gov.vn/>. Nền tảng do Bộ Công an và Đại học Bách khoa Hà Nội triển khai quản lý và vận hành trên toàn quốc từ ngày 1/4/2025.



Quang cảnh phiên họp thứ hai của Ban chỉ đạo KHCN, ĐMST và CDS tỉnh vào ngày 4/4 vừa qua. Ảnh: TÂM ĐAN

Theo Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, phong trào “Bình dân học vụ số” được truyền cảm hứng và kế thừa, phát huy từ phong trào “Bình dân học vụ” do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động từ 80 năm trước.

Để lan tỏa phong trào “Bình dân học vụ số”, không chỉ cần các quyết sách, sự hỗ trợ từ Chính phủ, các tổ chức xã hội mà hơn hết người dân chính là chủ thể, cần chủ động học hỏi, sẵn sàng chia sẻ, ứng dụng tri thức số, cùng xây dựng một xã hội tiến bộ trong kỷ nguyên mới.

“Đất nước đang đứng trước cơ hội lịch sử để bước vào kỷ nguyên mới, phát triển mạnh mẽ với động lực chính đến từ KHCN, ĐMST và CDS. Chúng ta phải thực hiện một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng và cấp bách, đó là phổ cập tri thức, công nghệ về CDS, kỹ năng số cho toàn dân, tức là “xóa mù” về CDS” - Thủ tướng Chính phủ nêu rõ.

Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết - Trưởng Ban Chỉ đạo phát triển KHCN, ĐMST và CDS tỉnh yêu cầu Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tham mưu hoàn thiện kế hoạch để tổ chức lễ phát động tuyên truyền phong trào “Bình dân học vụ số” trong khoảng thời gian từ ngày 15 - 20/4.

Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu tổ chức lễ phát động gắn với triển khai những sản phẩm, phần mềm cụ thể; tập trung triển khai phong trào hiệu quả, thực chất để lan

tỏa mạnh mẽ, tích cực về cách mạng CDS. Trong triển khai, cần phát huy vai trò của hơn 1.200 tổ công nghệ số cộng đồng trên toàn tỉnh tham gia và lực lượng thanh niên làm nòng cốt. Cần chú ý tập huấn, bồi dưỡng cho đội hình trước khi huy động lực lượng...

Theo Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết, triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, trước mắt cần tập trung các nhiệm vụ quan trọng. Bao gồm, thông tin truyền thông để người dân nắm bắt chủ trương cùng tham gia thực hiện.

Khẩn trương triển khai đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số theo nhóm đối tượng và thứ tự ưu tiên gồm cán bộ công chức, doanh nghiệp, tổ công nghệ số cộng đồng, người dân. Phổ cập số cho học sinh sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp.

“Khối trường học phải trực tiếp tham gia vào công cuộc “Bình dân học vụ số”. Lực lượng này nhiều nhưng được chưa sử dụng hiệu quả. Lần này, phải huy động tiềm năng, trí tuệ của các trường đại học, cao đẳng vào cuộc. Các trường cần tổ chức các đội hình, lực lượng để triển khai “Bình dân học vụ số” - Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết lưu ý.

Tập trung thực hiện tốt đợt phát động 90 ngày xây dựng cơ sở dữ liệu

Kết luận phiên họp thứ hai của Ban chỉ đạo KHCN, ĐMST và CDS tỉnh diễn ra vào ngày 4/4 vừa qua, Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết yêu cầu trong quý II/2025, các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai hoàn thành 15 đầu việc quan trọng. Trong đó, phải phân biệt rõ từng điểm nghẽn thuộc thẩm quyền của ai, việc nào của địa phương, tỉnh, Trung ương để có giải pháp tháo gỡ. Tập trung thực hiện tốt đợt phát động 90 ngày xây dựng cơ sở dữ liệu.

Đặc biệt, phải khẩn trương số hóa tài liệu khối chính quyền, khối đảng hoàn thành trong tháng 6/2025; hoàn thành 2/3 khối lượng cơ sở dữ liệu đất đai trước 30/6... Đồng thời sớm hoàn thiện kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, Đề án “Hành chính công chủ động”, kế hoạch CDS trong hoạt động của các cơ quan đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

Nguồn: baoquangnam.vn

3. BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH HỌP PHIÊN THỨ 2

Chiều ngày 4/4, Ủy viên dự khuyết Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết; Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Lê Văn Dũng đồng chủ trì phiên họp thứ 2 Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng

tạo và chuyển đổi số tỉnh nhằm đánh kết quả thực hiện hoạt động trong quý I và triển khai định hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II/2025.



Đại biểu dự phiên họp.

Tại phiên họp, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Đức Bình báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quý I và định hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II/2025.

Theo đó, về triển khai phát triển dữ liệu số trên địa bàn tỉnh, danh mục dữ liệu dùng chung, kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu, cung cấp dữ liệu mở, UBND tỉnh phát động đợt cao điểm 90 ngày tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu của các Sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh. Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành Công văn về việc triển khai đợt cao điểm 90 ngày tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu trên địa bàn tỉnh; thực hiện khảo sát tại đơn vị để hướng dẫn các ngành, địa phương rà soát, thống kê khối lượng dữ liệu, có kế hoạch chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu.



Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Đức Bình báo cáo tại phiên họp.

Đối với việc củng cố kiện toàn và có chính sách hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng, UBND đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND, ngày 12/3/2025 quy định mức chi hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2025 - 2027.

Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Viettel triển khai khảo sát hiện trạng hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Chương trình Chuyển đổi số thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Trên cơ sở khảo sát thực tế và định hướng của Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp danh mục các dự án đăng ký, bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn phục vụ triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW.

Hiện nay, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy xây dựng dự thảo Kế hoạch phát động, tuyên truyền Phong trào “Bình dân học vụ số”.

Bên cạnh đó, nhằm tạo đột phá trong công tác chuyển đổi số, tỉnh tập trung triển khai Đề án Hành chính công chủ động, hướng đến mục tiêu chủ động cung cấp quy trình thủ tục dịch vụ công trực tuyến. Tối ưu hóa thủ tục hành chính, tạo

thuận lợi cho công dân và doanh nghiệp, đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ. Điều này không chỉ giảm thủ tục rườm rà mà còn giúp tiết kiệm thời gian, công sức của công dân và nâng cao hiệu quả công tác quản lý. Ngoài ra, cơ quan nhà nước còn có thể dự đoán nhu cầu của xã hội, chuẩn bị sẵn sàng các giải pháp và dịch vụ cần thiết.

Ngoài ra, các vấn đề khó khăn, vướng mắc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh cũng được đề cập tại cuộc họp như: Việc phân cấp, phân nhiệm trong quản lý và đầu tư lĩnh vực chuyển đổi số còn thiếu rõ ràng. Các cơ quan từ trung ương đến địa phương thiếu sự phối hợp đồng bộ trong việc triển khai các sáng kiến chuyển đổi số. Điều này tạo ra sự chậm trễ trong các quyết định đầu tư công nghệ,

Thiếu định mức kinh tế - kỹ thuật cũng như bộ đơn giá các sản phẩm công nghệ thông tin/công nghệ số, nhất là các công nghệ mới, dịch vụ mới. Hiện chưa có CSDL về giá các phần mềm phổ biến, thiết bị CNTT nên khó khăn cho việc xây dựng và thẩm định dự toán lĩnh vực CNTT.



Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết phát biểu tại phiên họp.

Việc chia sẻ dữ liệu từ các CSDL của Bộ ngành TW còn hạn chế, chưa chia sẻ. Mặc dù dữ liệu là của tỉnh, do tỉnh tạo lập, cập nhật lên các hệ thống của TW, tuy nhiên, tỉnh chưa được chia sẻ dữ liệu để khai thác, kết nối với các hệ thống của tỉnh phục vụ công tác quản lý và giải quyết TTHC...

Phát biểu kết luận tại phiên họp, Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết khẳng định, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là yếu tố quan trọng, là nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược của tỉnh. Vì vậy đề công tác này ngày càng đi vào thực chất, các ngành, các cấp cần quan tâm, đẩy mạnh tuyên truyền tạo chuyển biến nhận thức trong các tầng lớp nhân dân về công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Xác định đây là cuộc cạnh tranh mạnh mẽ về đổi mới tư duy, nhằm tạo đột phá trong xây dựng chính quyền thông minh, chính quyền điện tử. Bên cạnh đó, các thành viên ban chỉ đạo cần tiếp tục phối hợp rà soát để tháo gỡ các điểm nghẽn nhằm điều chỉnh, hoàn thiện thể chế thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trong đó ưu tiên ban hành kế hoạch chi tiết, phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm nhằm đảm bảo tiến độ chỉ tiêu đề ra theo kế hoạch đã ban hành.

Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết yêu cầu tập trung đẩy nhanh số hóa cơ sở dữ liệu trên địa bàn tỉnh; đảm bảo kết nối thông suốt hệ thống dữ liệu trong giai đoạn sáp nhập giữa Quảng Nam và Đà Nẵng; đẩy mạnh sự vào cuộc của các ngành, các cấp, cơ quan truyền thông, đặc biệt là tăng cường vai trò lực lượng tổ công nghệ số cộng đồng trong lan tỏa phong trào “Bình dân học vụ số” theo chủ trương của Trung ương và của tỉnh.

Nguồn: chuyendoiso.quangnam.vn

4. QUẢNG NAM GÓP Ý PHƯƠNG ÁN THÍ ĐIỂM MÔ HÌNH HÀNH CHÍNH CÔNG CHỦ ĐỘNG

Sáng nay 9/4, ông Nguyễn Đức Bình - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Nam chủ trì buổi làm việc với các đơn vị liên quan nhằm trao đổi, góp ý phương án triển khai Đề án thí điểm hành chính công chủ động trên địa bàn tỉnh.

Mục tiêu đề án là đổi mới căn bản phương thức phục vụ người dân và doanh nghiệp, lấy công dân làm trung tâm, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số để chuyển từ mô hình hành chính bị động sang chủ động, hướng tới nền hành chính phục vụ hiện đại, minh bạch.

Hành chính công chủ động là cách tiếp cận quản lý toàn diện, chủ động dự đoán và đáp ứng nhu cầu xã hội. Theo đó, thay vì người dân và doanh nghiệp phải chủ động tìm đến cơ quan nhà nước thực hiện thủ tục, hệ thống hành chính sẽ tự động phân tích dữ liệu, gợi ý, nhắc nhở và chuẩn bị trước các thành phần hồ sơ cần thiết để chủ động cung cấp dịch vụ.

Dịch vụ công chủ động sẽ dựa trên dữ liệu liên thông giữa các cơ quan, ứng dụng công nghệ phân tích dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI), cảm biến IoT và Blockchain nhằm đảm bảo tính minh bạch, bảo mật và khả năng thích ứng linh hoạt.

Các nguyên tắc “Một lần duy nhất” (Once-Only Principle) được áp dụng để giảm trùng lặp hồ sơ; đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi từ tiền kiểm sang hậu kiểm nhằm rút ngắn thời gian xử lý thủ tục cho người dân.

Buổi làm việc đã thảo luận và góp ý nhiều nội dung quan trọng liên quan đến việc triển khai mô hình, như: Cần chú trọng tính chính xác, cập nhật của dữ liệu dân cư giữa các cơ quan, đảm bảo không gây phiền hà do sai sót thông tin. Việc triển khai các dịch vụ liên quan đến giáo dục như thông báo nhập học đầu cấp cần xây dựng quy trình phối hợp rõ ràng, đồng bộ giữa nhà trường, chính quyền địa phương và cơ quan quản lý để tránh phát sinh thủ tục ngoài quy định. Tiếp tục đơn giản hóa quy trình nội bộ, tăng cường chia sẻ dữ liệu giữa các ngành nhằm phục vụ hiệu quả cho các tình huống hành chính chủ động.

Theo kế hoạch, cuối tháng 4 và trong tháng 5/2025, tỉnh Quảng Nam sẽ triển khai thí điểm nhiều dịch vụ công chủ động như: Đăng ký khai sinh tự động, thông báo nhập học đầu cấp, gia hạn giấy phép hành nghề y tế và thẻ hướng dẫn viên du lịch, xác nhận hộ nghèo/cận nghèo để hỗ trợ chính sách, gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y, giấy phép kinh doanh vận tải...

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Đức Bình cho biết, để mô hình hành chính công chủ động thành công, các đơn vị cần ưu tiên chuẩn hóa và liên thông dữ liệu, hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ theo hướng đơn giản, thuận tiện.

Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tiếp tục phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật để các sở, ngành chủ trì các dịch vụ hành chính công chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả theo đúng kế hoạch.

Nguồn: baoquangnam.vn

5. ĐẠI LỘC TẬP HUẤN VỀ CÔNG TÁC SỐ HÓA DỮ LIỆU

Chiều 9/4, UBND huyện Đại Lộc tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về công tác số hóa hồ sơ, nguồn dữ liệu vào Kho lưu trữ điện tử và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh Quảng Nam.



Huyện Đại Lộc tập huấn về công tác số hóa dữ liệu.

Tham dự hội nghị có gần 100 đại biểu là cán bộ, công chức, viên chức phụ trách văn phòng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Báo cáo viên của Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Nam trực tiếp hướng dẫn cụ thể các quy trình nghiệp vụ quan trọng như: tạo lập, cập nhật dữ liệu, bóc tách thông tin, ký số tài liệu điện tử, tích hợp và lưu trữ dữ liệu vào hệ thống tập trung của tỉnh.

Đại biểu còn được thực hành trực tiếp trên hệ thống, nắm vững quy trình kỹ thuật từ khâu số hóa tài liệu giấy đến vận hành lưu trữ điện tử theo chuẩn kỹ thuật, đảm bảo tính chính xác, bảo mật và khai thác hiệu quả dữ liệu sau số hóa.

Thông qua tập huấn, huyện Đại Lộc sẽ thực hiện tốt đợt phát động đợt cao điểm 90 ngày tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu và số hóa nguồn dữ liệu của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn.

Nguồn: chuyendoiso.quangnam.gov.vn